

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết
của Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về việc kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 1835/TTr-SNN ngày 29/9/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

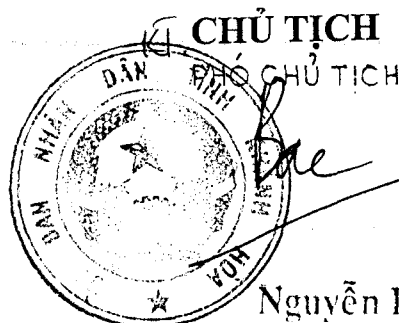
Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 02 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

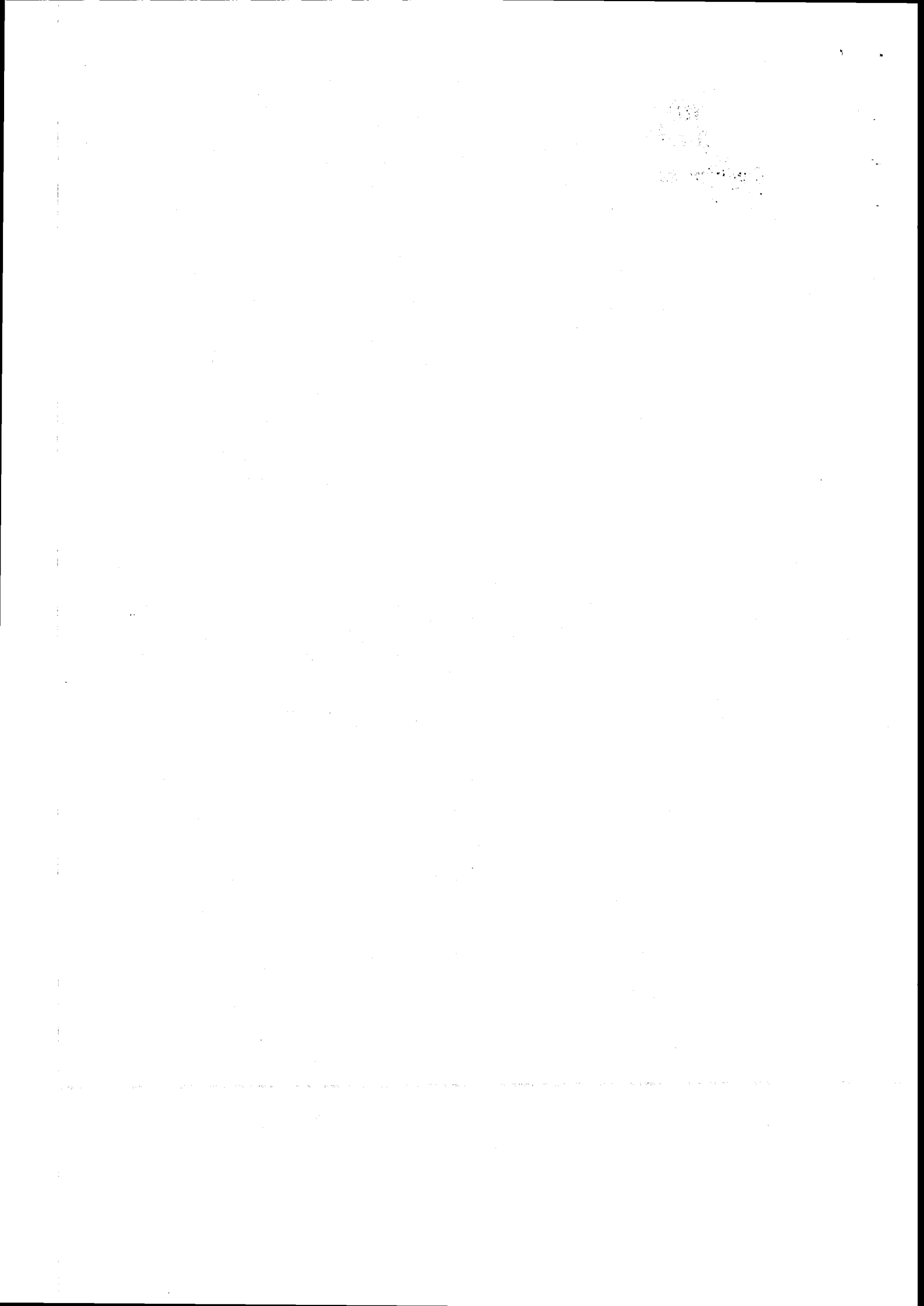
Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (Bộ Tư Pháp);
- Sở Tư Pháp;
- Trung tâm Công báo;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, DL.



Nguyễn Duy Bắc





**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN TỈNH KHÁNH HÒA**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2799 /QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2015
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN
CẤP HUYỆN**

STT	Tên thủ tục hành chính
I. Lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
1	Bố trí ổn định dân cư ngoài huyện, trong tỉnh
2	Bố trí ổn định dân cư trong huyện

**PHẦN II. NỘI DUNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM
QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN.**

1. Thủ tục: Bố trí ổn định dân cư ngoài huyện, trong tỉnh.

a) Trình tự thực hiện:

Bước 1: Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đi gửi hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi đi.

Bước 2: Trong vòng 30 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đi, Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi đi tổ chức thẩm định hồ sơ, ban hành Quyết định di dân đến vùng dự án, phương án bố trí, ổn định dân cư. Đồng thời, Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi đi có văn bản (kèm theo Quyết định di dân đến vùng dự án, phương án bố trí, ổn định dân cư) đề nghị Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi đến tiếp nhận bố trí, ổn định dân cư đến vùng dự án, phương án.

Bước 3: Trong vòng 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi đi, Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi đến tổ chức thẩm tra địa bàn nhận dân, xem xét, ban hành Quyết định tiếp nhận bố trí, ổn định dân cư đến vùng dự án, phương án.

b) Cách thức thực hiện: nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Ủy ban nhân dân cấp huyện.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

Hồ sơ	Thành phần hồ sơ	Số lượng hồ sơ
Hồ sơ Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đi gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi đi.	- Đơn tự nguyện bố trí, ổn định dân cư (ban hành kèm theo Phụ lục I của Thông tư số 19/2015/TT-BNNPTNT); - Biên bản họp bình xét hộ dân được bố trí, ổn định (ban hành kèm theo Phụ lục II của Thông tư số 19/2015/TT-BNNPTNT); - Danh sách trích ngang các hộ bố trí, ổn định dân cư (ban hành kèm theo Phụ lục III của Thông tư số 19/2015/TT-BNNPTNT); - Tờ trình của Ủy ban nhân dân cấp xã.	01 bộ
Hồ sơ Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi đi gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi đến.	- Văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi đến tiếp nhận bố trí, ổn định dân cư đến vùng dự án, phương án; - Quyết định di dân đến vùng dự án, phương án của Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi đi.	01 bộ

d) Thời hạn giải quyết: Sáu mươi (60) ngày làm việc.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp huyện.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

h) Lệ phí: Không

i) Tên mẫu đơn:

- Đơn tự nguyện bố trí, ổn định dân cư (ban hành kèm theo Phụ lục I của Thông tư số 19/2015/TT-BNNPTNT);

- Biên bản họp bình xét hộ dân được bố trí, ổn định (ban hành kèm theo Phụ lục II của Thông tư số 19/2015/TT-BNNPTNT);

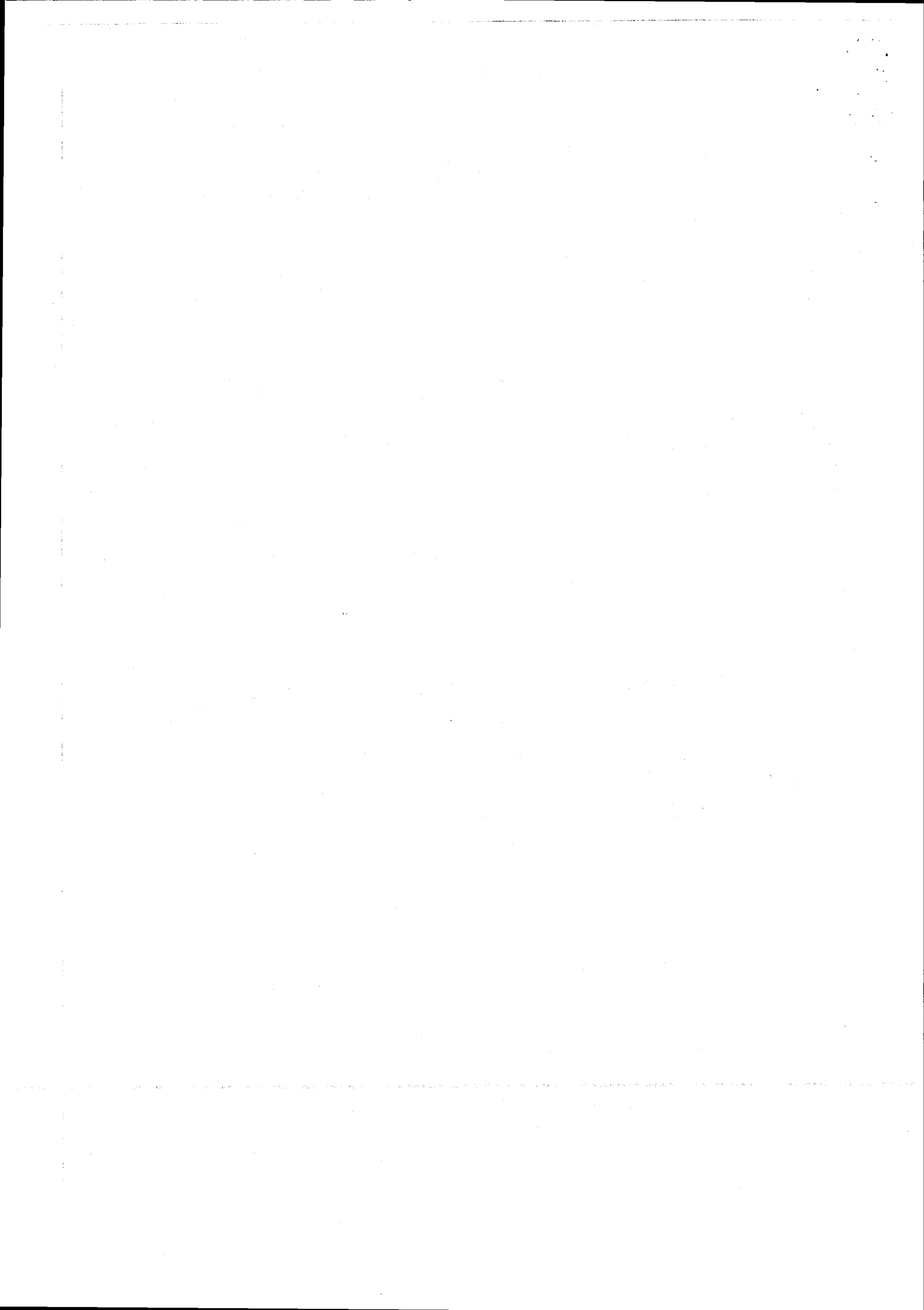
- Danh sách trích ngang các hộ bố trí, ổn định dân cư (ban hành kèm theo Phụ lục III của Thông tư số 19/2015/TT-BNNPTNT).

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Quyết định số 1776/QĐ-TTg ngày 21/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình bố trí dân cư các vùng: thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo, di cư tự do, khu rừng đặc dụng giai đoạn 2013 – 2015 và định hướng đến năm 2020;

- Điều 6, Thông tư số 19/2015/TT-BNNPTNT ngày 27/4/2015 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định Quy trình bố trí, ổn định dân cư thực hiện Chương trình bố trí, ổn định dân cư theo Quyết định số 1776/QĐ-TTg ngày 21/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ.



PHỤ LỤC I

(Ban hành kèm theo Thông tư số 19/2015/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN TỰ NGUYỆN BỐ TRÍ, ỔN ĐỊNH DÂN CƯ

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã

Họ và tên chủ hộ:Dân tộc:.....

Sinh ngàytháng.....năm.....

Nguyên quán:

Nơi ở hiện nay:

Hộ khẩu thường trú:

Thuộc đối tượng bố trí, ổn định dân cư:(*)

Tên dự án, phương án:

Số người đi trong hộ có:khẩu.....lao động.

DANH SÁCH NHỮNG NGƯỜI ĐI TRONG HỘ

Số thứ tự	Họ và tên	Năm sinh		Quan hệ với chủ hộ	Trình độ văn hóa	Nghề nghiệp	Số sổ hộ khẩu hoặc số chứng minh thư nhân dân
		Nam	Nữ				
1				Chủ hộ			
2							
....							

Tôi tự nguyện làm đơn này xin tham gia dự án, phương án bố trí, ổn định dân cư.

Nếu được chấp nhận tôi xin cam kết:

- Tuân thủ đầy đủ nghĩa vụ, quyền công dân theo quy định của Pháp luật.
- Tổ chức xây dựng cuộc sống lâu dài tại nơi được bố trí, sắp xếp.

Nếu tôi tự ý bỏ đi nơi khác, tôi sẽ hoàn trả các khoản tiền Nhà nước hỗ trợ, diện tích đất, rừng đã được giao (nếu có)./.

....., ngày.....tháng.....năm.....

XÁC NHẬN CỦA UBND CẤP XÃ
(Họ tên, chức vụ, ký, đóng dấu)

CHỦ HỘ LÀM ĐƠN
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú: (*) đối tượng: thiên tai, biên giới, hải đảo, đặc biệt khó khăn, di cư tự do, dân cư trú trong rừng đặc dụng.

PHỤ LỤC II

(Ban hành kèm theo Thông tư số 19/2015/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN BÌNH XÉT HỘ DÂN THAM GIA DỰ ÁN (PHƯƠNG ÁN).....

Hôm nay, ngàytháng.....năm.....,
Tại thôn (bản).....xã.....huyện.....tỉnh.....
diễn ra cuộc họp với các nội dung sau:

I/ Thành phần tham dự gồm:

1. Đại diện UBND cấp xã:

- Ông (bà).....Chức vụ:.....
-
-

2. Hội đồng bình xét:

- Ông (bà).....Chức vụ:.....
-
-

II/ Kết quả bình xét:

Tổng số hộ có đơn:.....

Số hộ được bình xét:.....

Danh sách hộ được bình xét

STT	Họ và tên Chủ hộ	Năm sinh		Số sổ hộ khẩu hoặc số chứng minh thư nhân dân	Ghi chú
		Nam	Nữ		
1					
2					
....					

Cuộc họp kết thúc lúc ngày.....

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
BÌNH XÉT**
(Ký tên)

CHỦ DỰ ÁN
(Ký tên)

UBND CẤP XÃ
(Ký tên, đóng dấu)

PHỤ LỤC III

(Ban hành kèm theo Thông tư số 19/2015/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH TRÍCH NGANG CÁC HỘ THAM GIA DỰ ÁN (PHƯƠNG ÁN).....

Đối tượng bố trí, ổn định dân cư (*): Hình thức (tập trung, xen ghép, ổn định tại chỗ):.....
Nơi đi:Thôn (bản).....Xã.....huyện.....tỉnh.....

Thứ tự hộ	Họ và tên (từng người trong hộ)	Năm sinh		Quan hệ với chủ hộ	Số khẩu (cửa hộ)	Số lao động (cửa hộ)	Trình độ văn hóa	Nghề nghiệp	Số số hộ khẩu hoặc số chứng minh thư nhân dân (chủ hộ)	Ghi chú
		Nam	Nữ							
1	1.1.			Chủ hộ						
	1.2.									
									
2	2.1.			Chủ hộ						
	2.2.									
	Tổng số									

Ngày.....tháng.....năm.....
ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ
(Ký tên và đóng dấu)

Ngày.....tháng.....năm.....
ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN
(Ký tên và đóng dấu)

Ghi chú: (*) đối tượng: thiên tai, biên giới, hải đảo, đặc biệt khó khăn, di cư tự do, dân cư trú trong rừng đặc dụng.

2. Thủ tục: Bố trí ổn định dân cư trong huyện.

a) Trình tự thực hiện:

Bước 1: Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đi gửi hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Bước 2: Trong vòng 30 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đi, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức thẩm định hồ sơ, ban hành Quyết định bố trí, ổn định dân cư đến vùng dự án, phương án.

b) Cách thức thực hiện: nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Ủy ban nhân dân cấp huyện.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ

Hồ sơ	Thành phần hồ sơ	Số lượng hồ sơ
Hồ sơ Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đi gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện.	- Đơn tự nguyện bố trí, ổn định dân cư (ban hành kèm theo Phụ lục I của Thông tư số 19/2015/TT-BNNPTNT); - Biên bản họp bình xét hộ dân được bố trí, ổn định (ban hành kèm theo Phụ lục II của Thông tư số 19/2015/TT-BNNPTNT); - Danh sách trích ngang các hộ bố trí, ổn định dân cư (ban hành kèm theo Phụ lục III của Thông tư số 19/2015/TT-BNNPTNT); - Tờ trình của Ủy ban nhân dân cấp xã.	01 bộ

d) Thời hạn giải quyết: Ba mươi (30) ngày làm việc.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp huyện.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

h) Lệ phí: Không

i) Tên mẫu đơn:

- Đơn tự nguyện bố trí, ổn định dân cư (ban hành kèm theo Phụ lục I của Thông tư số 19/2015/TT-BNNPTNT);

- Biên bản họp bình xét hộ dân được bố trí, ổn định (ban hành kèm theo Phụ lục II của Thông tư số 19/2015/TT-BNNPTNT);

- Danh sách trích ngang các hộ bố trí, ổn định dân cư (ban hành kèm theo Phụ lục III của Thông tư số 19/2015/TT-BNNPTNT).

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không

PHỤ LỤC I

(Ban hành kèm theo Thông tư số 19/2015/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN TỰ NGUYỆN BỎ TRÍ, ỔN ĐỊNH DÂN CƯ

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã

Họ và tên chủ hộ:Dân tộc:.....

Sinh ngàytháng.....năm.....

Nguyên quán:

Nơi ở hiện nay:

Hộ khẩu thường trú:

Thuộc đối tượng bỏ trí, ổn định dân cư:(*)

Tên dự án, phương án:

Số người đi trong hộ có:khẩu.....lao động.

DANH SÁCH NHỮNG NGƯỜI ĐI TRONG HỘ

Số thứ tự	Họ và tên	Năm sinh		Quan hệ với chủ hộ	Trình độ văn hóa	Nghề nghiệp	Số sổ hộ khẩu hoặc sổ chứng minh thư nhân dân
		Nam	Nữ				
1				Chủ hộ			
2							
...							

Tôi tự nguyện làm đơn này xin tham gia dự án, phương án bỏ trí, ổn định dân cư.

Nếu được chấp nhận tôi xin cam kết:

- Tuân thủ đầy đủ nghĩa vụ, quyền công dân theo quy định của Pháp luật.
- Tổ chức xây dựng cuộc sống lâu dài tại nơi được bỏ trí, sắp xếp.

Nếu tôi tự ý bỏ đi nơi khác, tôi sẽ hoàn trả các khoản tiền Nhà nước hỗ trợ, diện tích đất, rừng đã được giao (nếu có)/.

....., ngày.....tháng.....năm.....

XÁC NHẬN CỦA UBND CẤP XÃ
(Họ tên, chức vụ, ký, đóng dấu)

CHỦ HỘ LÀM ĐƠN
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú: (*) đối tượng: thiên tai, biên giới, hải đảo, đặc biệt khó khăn, di cư tự do, dân cư trú trong rừng đặc dụng.

PHỤ LỤC II

(Ban hành kèm theo Thông tư số 19/2015/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 4 năm 2015
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN BÌNH XÉT HỘ DÂN THAM GIA DỰ ÁN (PHƯƠNG ÁN).....

Hôm nay, ngàytháng.....năm.....,
Tại thôn (bản).....xã.....huyện.....tỉnh.....
diễn ra cuộc họp với các nội dung sau:

I/ Thành phần tham dự gồm:

1. Đại diện UBND cấp xã:

- Ông (bà).....Chức vụ:.....
-
-

2. Hội đồng bình xét:

- Ông (bà).....Chức vụ:.....
-
-

II/ Kết quả bình xét:

Tổng số hộ có đơn:.....

Số hộ được bình xét:.....

Danh sách hộ được bình xét

STT	Họ và tên Chủ hộ	Năm sinh		Số sổ hộ khẩu hoặc số chứng minh thư nhân dân	Ghi chú
		Nam	Nữ		
1					
2					
....					

Cuộc họp kết thúc lúc ngày.....

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
BÌNH XÉT**
(Ký tên)

CHỦ DỰ ÁN
(Ký tên)

UBND CẤP XÃ
(Ký tên, đóng dấu)

PHỤ LỤC III

n hành kèm theo Thông tư số 19/2015/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**DANH SÁCH TRÍCH NGANG CÁC HỘ THAM GIA
DỰ ÁN (PHƯƠNG ÁN).....**

Đối tượng bố trí, ổn định dân cư (*): Hình thức (tập trung, xen ghép, ổn định tại chỗ):.....
Nơi đi:Thôn (bản)..... xã..... huyện..... tỉnh.....

Thứ tự hộ	Họ và tên (từng người trong hộ)	Năm sinh		Quan hệ với chủ hộ	Số khẩu (của hộ)	Số lao động (của hộ)	Trình độ văn hóa	Nghề nghiệp	Số số hộ khẩu hoặc số chứng minh thư nhân dân (chủ hộ)	Ghi chú
		Nam	Nữ							
1	1.1.			Chủ hộ						
	1.2.									
									
2	2.1.			Chủ hộ						
	2.2.									
	Tổng số									

Ngày.....tháng.....năm.....
ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ
(Ký tên và đóng dấu)

Ngày.....tháng.....năm.....
ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN
(Ký tên và đóng dấu)

Ghi chú: (*) đối tượng: thiên tai, biên giới, hải đảo, đặc biệt khó khăn, di cư tự do, dân cư trú trong rừng đặc dụng.